

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương năm 2022 - Lần 2

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 104/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2022; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Sa Thầy về việc điều chỉnh ngân sách nhà nước năm 2022 (Lần 1); Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Sa Thầy về việc điều chuyển kinh phí chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục năm 2022.

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, kỳ họp chuyên đề xem xét điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương năm 2022 (lần 2) với các nội dung sau đây:

I. Nội dung điều chỉnh

1. Điều chỉnh tổng thể dự toán ngân sách địa phương năm 2022, cụ thể như sau:

1.1. Dự toán thu ngân sách năm 2022

- Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 129.820 triệu đồng.
- Dự toán thu ngân sách cấp huyện: 371.515 triệu đồng.
- + Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp: 105.255 triệu đồng;
- + Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 266.260 triệu đồng (trong đó: Bổ sung cân đối: 258.162 triệu đồng; Bổ sung có mục tiêu: 8.098 triệu đồng).

1.2. Dự toán chi ngân sách năm 2022

- Dự toán ngân sách huyện quản lý: 371.515 triệu đồng, trong đó:
 - + Dự toán chi cân đối ngân sách: 363.417 triệu đồng, gồm: Chi đầu tư phát triển 21.032 triệu đồng; Chi thường xuyên 323.992 triệu đồng; Chi tạo

nguồn thực hiện cải cách tiền lương 11.177 triệu đồng; Chi phí dự phòng 7.216 triệu đồng.

+ Chi nguồn bổ sung mục tiêu: 8.098 triệu đồng.

2. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách cấp huyện: 368.726 triệu đồng.

- Dự toán chi cân đối ngân sách cấp huyện: 309.102 triệu đồng, trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển: 26.959 triệu đồng;

+ Chi thường xuyên: 265.879 triệu đồng;

+ Chi tạo nguồn cải cách tiền lương: 10.262 triệu đồng;

+ Dự phòng: 6.002 triệu đồng.

- Chi bổ sung cho ngân sách cấp xã: 59.624 triệu đồng, trong đó: Chi bổ sung cân đối 59.573 triệu đồng; Chi bổ sung mục tiêu nhiệm vụ 51 triệu đồng.

3. Điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách cấp xã năm 2022

a. Dự toán thu ngân sách cấp xã điều chỉnh: 62.413 triệu đồng, gồm:

- Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp: 2.789 triệu đồng;

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 59.624 triệu đồng.

b. Dự toán chi ngân sách cấp xã điều chỉnh: 62.413 triệu đồng, gồm:

- Chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất 1.500 triệu đồng;

- Chi thường xuyên 59.699 triệu đồng, trong đó Chi cân đối 59.648 triệu đồng; Chi bổ sung mục tiêu nhiệm vụ 51 triệu đồng;

- Chi dự phòng 1.214 triệu đồng.

(Chi tiết tại các biểu kèm theo)

II. Các nội dung điều chỉnh chi tiết dự toán ngân sách của một số đơn vị dự toán

1. Điều chỉnh ngân sách các cơ quan, đơn vị cấp huyện (tổng thể dự toán chi ngân sách cấp huyện giảm 302,99 triệu đồng)

1.1. Điều chỉnh giảm 2.661,16 triệu đồng các nội dung thừa do thay đổi biên chế, nhân sự và một số nhiệm vụ khác đã giao dự toán nhưng không thực hiện hoặc thực hiện không hết, cụ thể:

- Giảm chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Nguồn hỗ trợ học sinh khuyết tật (*Học bổng và đồ dùng dạy học theo Thông tư Liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC*): 595 triệu đồng;

- Giảm chi sự nghiệp đào tạo và dạy nghề: 86 triệu đồng;

- Giảm kinh phí sự nghiệp kinh tế¹: 1.309,29 triệu đồng;

¹ Giảm kinh phí thực hiện Đề án 07-ĐA/HU ngày 25/10/2021 cải tạo vườn tạp trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 và các đề án khác số tiền: 1.309,29 triệu đồng;

- Giảm kinh phí sự nghiệp văn hóa thông tin, thể thao, du lịch và truyền thông: 36 triệu đồng;

- Giảm chi quản lý hành chính: 409,87 triệu đồng;

- Giảm chi công tác đối ngoại, an ninh biên giới: 225 triệu đồng;

1.2. Điều chỉnh tăng 2.358,17 triệu đồng các nội dung phát sinh chưa được giao dự toán đầu năm hoặc tăng thêm so với dự kiến cần phải bổ sung kinh phí, cụ thể:

- Bổ sung chi sự nghiệp giáo dục: 405 triệu đồng (gồm: (1) *Bổ sung hỗ trợ học sinh dân tộc rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP: 374 triệu đồng;* (2) *Tổ chức dạy xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số (đối ứng Dự án 5, Tiểu dự án 1, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi): 31 triệu đồng;*

- Bổ sung sự nghiệp đào tạo: 259,9 triệu đồng (gồm: (1) *Hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp (đối ứng Dự án 4, Tiểu dự án 1, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững): 90,2 triệu đồng;* (2) *Tổ chức dạy nghề cho lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số (đối ứng Dự án 5, Tiểu dự án 3, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi): 100 triệu đồng;* (3) *Hỗ trợ đào tạo nghề (đối ứng Dự án 4, Tiểu dự án 1, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững): 69,7 triệu đồng;*

- Bổ sung sự nghiệp kinh tế: 192 triệu đồng (gồm: (1) *Kinh phí tham quan học hỏi kinh nghiệm một số mô hình nông nghiệp tiêu biểu tại tỉnh Sơn La: 150 triệu đồng;*(2) *Sửa chữa mặt đường từ trung tâm xã Sa Sơn đi làng Badgoc: 42 triệu đồng;*

- Bổ sung sự nghiệp văn hóa thông tin, thể thao, du lịch và truyền thông: *Thực hiện Đề án giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; tham gia hội thi Công Chiêng tại tỉnh Kon Tum (gồm đối ứng Dự án 6 Chương trình MTQG phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi): 100 triệu đồng;*

- Bổ sung chi đảm bảo xã hội: 329,4 triệu đồng (gồm: (1) *Hỗ trợ việc làm bền vững (đối ứng Dự án 4, Tiểu dự án 3, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững): 29,4 triệu đồng;* (2) *Bổ sung kinh phí thực hiện trợ giúp xã hội theo Nghị quyết 68/NQ-HĐND ngày 14/12/2021 cho đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định số 20/2001/NĐ-CP: 300 triệu đồng)*

- Bổ sung chi quản lý hành chính: 693,42 triệu đồng (gồm: (1) *Chi xăng xe, sửa chữa xe ô tô phục vụ công tác và nhiệm vụ đột xuất của Văn phòng Huyện ủy: 216 triệu đồng;* (2) *Bổ sung Ban Chỉ đạo cuộc vận động "Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số": 50 triệu đồng;* (3) *Hỗ trợ kinh phí Hội người Cao tuổi hội thao tại tỉnh: 6,72 triệu đồng;* (4) *Kinh phí nghỉ chế độ của Choong Xiêng Mễ và Nguyễn Viết Sỹ: 25,44 triệu đồng;* (5) *Bổ sung tiền lương Hội chữ thập đỏ 03 triệu đồng;* (6) *Mua sắm micro phòng họp số 2 hội trường 19/5: 53,5 triệu đồng;* (7) *Bổ sung kinh phí thực hiện các nhiệm*

vụ đột xuất của UBND huyện: 100 triệu đồng; (8) Chi xăng xe, phí, lệ phí, bảo hiểm xe và sửa chữa thường xuyên xe ô tô phục vụ công tác: 50 triệu đồng; (9) Nâng cao nhận thức và chuyển đổi tư duy của cán bộ các cấp và người dân về phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới (đối ứng Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới): 60 triệu đồng; (10) Truyền thông về xây dựng nông thôn mới (đối ứng Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới): 50 triệu đồng; (11) Kinh phí hoạt động của cơ quan chỉ đạo Chương trình các cấp (đối ứng Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới): 30 triệu đồng; (12) Thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền giảm nghèo cho cơ sở (đối ứng Dự án 6, Tiểu dự án 1, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững): 3,3 triệu đồng; (13) Bổ sung tiền lương Phòng Tài nguyên và Môi trường: 15,33 triệu đồng; (14) Truyền thông về giảm nghèo đa chiều (đối ứng Dự án 6, Tiểu dự án 2, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững): 3,8 triệu đồng; (15) Bổ sung tiền lương Phòng Dân tộc: 12,93 triệu đồng; (16) Tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng (đối ứng Dự án 5, Tiểu dự án 4, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi): 12,5 triệu đồng; (17) Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (đối ứng Dự án 9, Tiểu dự án 2, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi): 0,9 triệu đồng;

- Bổ sung chi đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn: 225 triệu đồng;

- Bổ sung dự phòng ngân sách: 153,45 triệu đồng.

2. Điều chỉnh ngân sách cấp xã (Tổng thể ngân sách các xã tăng 302,99 triệu đồng do ngân sách cấp huyện bổ sung), bao gồm:

- Điều chỉnh giảm số tiền 2.335,47 triệu đồng kinh phí cấp xã (Biên soạn lịch sử Đảng (Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18-01-2018 của Ban Bí Thư 200 triệu đồng²; Đồ án Quy hoạch chung các xã giai đoạn 2021-2030 số tiền 1.919,25 triệu đồng³; Phụ cấp lực lượng dân quân thường trực xã Hơ Moong, xã Ya Xiêr: 216,22 triệu đồng);

- Điều chỉnh tăng số tiền 2.638,46 triệu đồng (Nguồn bổ sung từ ngân sách cấp huyện 302,99 triệu đồng và nguồn điều chỉnh giảm ngân sách cấp xã số tiền 2.335,47 triệu đồng nêu trên) thực hiện một số nhiệm vụ như: (1) Ban Chỉ đạo cuộc vận động "Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của ĐBDTTS": 110 triệu đồng; (2) Trợ cấp lần đầu khi nhận công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định 76/2019/NĐ-CP: 119,2 triệu đồng; (3) Trợ cấp một lần khi nghỉ hưu theo Nghị định 76/2019/NĐ-CP: 41,46 triệu đồng; (4) Duy tu, sửa chữa, cải tạo các công trình phúc lợi, các công trình khác do xã quản lý (gồm đối ứng Dự án 4, Tiểu dự án 1, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi): 1.919,25 triệu

² Xã Ya Ly và Xã Hơ Moong chưa thực hiện

³ Năm 2022 các xã chưa thực hiện.

đồng; (5) Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đối ứng Dự án 1, nội dung số 4, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi): 64 triệu đồng; (6) Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán (đối ứng Dự án 1, nội dung 6, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi): 24,5 triệu đồng; (7) Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em (đối ứng Dự án 8, nội dung 2, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi): 13,52 triệu đồng; (8) Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (đối ứng Dự án 9, Tiểu dự án 2, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi): 8,31 triệu đồng; (9) Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác giảm nghèo cấp xã (đối ứng Dự án 7, Tiểu dự án 1, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững): 11 triệu đồng; Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp xã (đối ứng Dự án 7, Tiểu dự án 2, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững): 11 triệu đồng; (10) Kinh phí hoạt động của cơ quan chỉ đạo Chương trình các cấp (đối ứng Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới): 200 triệu đồng; (11) Trợ cấp một lần cho dân quân thường trực: 116,22 triệu đồng.

(Kèm theo các biểu chi tiết)

III. Lý do điều chỉnh.

Dự toán chi thường xuyên ngân sách huyện năm 2022 được Ủy ban nhân dân huyện phân bổ, giao đầu năm cho các đơn vị dự toán sử dụng trong năm do có sự biến động về nhân sự giữa các đơn vị được điều động, luân chuyển... và một số nội dung chi thường xuyên khác chưa thực hiện được trong năm. Bên cạnh, đó có một số nhiệm vụ chi cần thiết phát sinh trong năm nhưng chưa được bố trí dự toán do đó phải điều chỉnh dự toán, đồng thời sắp xếp một số nội dung chi phù hợp với lĩnh vực ngành chuyên môn.

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, kỳ họp chuyên đề xem xét, quyết định./.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 351/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT-LT(05đ).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kim Thái